

ĐỔI MỚI CÔNG TÁC ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG VÀ CHẾ ĐỘ ĐÃI NGỘ ĐỐI VỚI ĐỘI NGŨ VĂN NGHỆ SĨ TRONG GIAI ĐOẠN MỚI

◆ TS. NGUYỄN VĂN DÙNG

Tóm tắt: Bài viết phân tích những thành công và hạn chế, bất cập trong công tác đào tạo, bồi dưỡng và chế độ đãi ngộ đối với đội ngũ văn nghệ sĩ. Từ đó đề ra các giải pháp để đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng và chế độ đãi ngộ đối với đội ngũ văn nghệ sĩ trong giai đoạn mới.

Từ khoá: Đào tạo, bồi dưỡng, chế độ đãi ngộ, đội ngũ văn nghệ sĩ.

Trong mọi thời đại, văn nghệ sĩ (VNS) luôn là nền tảng tiến bộ xã hội, đội ngũ VNS là lực lượng nòng cốt sáng tạo và truyền bá tri thức và cảm hứng sáng tạo. Ngày nay, cùng với sự phát triển nhanh chóng của cách mạng khoa học công nghệ hiện đại, đội ngũ VNS trở thành nguồn lực đặc biệt quan trọng tạo nên sức mạnh tinh thần của mỗi quốc gia trong chiến lược phát triển kinh tế-xã hội. Trong quá trình hội nhập quốc tế, việc xây dựng và phát triển đội ngũ VNS vững mạnh là trực tiếp nâng tầm trí tuệ và tinh thần của dân tộc, của đất nước. Chính vì vậy, Đảng và Nhà nước luôn quan tâm đầu tư cho hoạt động đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ VNS, phát triển đội ngũ VNS có năng lực sáng tạo cao với tư cách vừa là động lực vừa là mục tiêu của cách mạng, của sự nghiệp đổi mới và phát triển đất nước. Nói cách khác, đầu tư xây dựng đội ngũ VNS là đầu tư cho phát triển, vừa mang tính cấp thiết vừa mang tính chiến lược lâu dài.

Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 16.6.2008 của Bộ Chính trị (khóa X) *Về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật*

trong thời kỳ mới đã khẳng định: “Đội ngũ VNS được hình thành, phát triển và rèn luyện trong sự nghiệp cách mạng của dân tộc, là lực lượng tin cậy trung thành của đất nước, của Đảng và nhân dân, có lòng yêu nước nồng nàn, tự hào dân tộc, tâm huyết với nghề nghiệp, xứng đáng với danh hiệu cao quý nghệ sĩ-chiến sĩ, là lực lượng nòng cốt trực tiếp tạo nên nền văn học, nghệ thuật (VHNT) cách mạng của dân tộc trong thời kỳ mới”.

Những năm qua, với mục tiêu tạo sự chuyên biến cơ bản, mạnh mẽ trong công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ VNS, Đảng và Nhà nước, cấp ủy, chính quyền các cấp đã quan tâm quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 16.6.2008 của Bộ Chính trị (khóa X) *Về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới*. Việc cụ thể hóa, thể chế hóa Nghị quyết đã đạt được một số kết quả bước đầu, tạo được sự chuyển biến về nhận thức và hành động trong công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ VNS. Hằng năm, các bộ, ngành, các học viện, trường đại học, trường dạy nghề và địa phương đã xây dựng, ban hành quy chế đào tạo,

bồi dưỡng cán bộ quản lý VHNT và VNS. Các chế độ, chính sách khuyến khích, hỗ trợ cán bộ học tập, nâng cao trình độ đội ngũ VNS cũng được quan tâm. Công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ kế cận có bước phát triển về quy mô loại hình, mạng lưới. Đội ngũ giảng viên về văn học, nghệ thuật được bổ sung, trình độ được nâng cao, có khả năng đào tạo hầu hết các ngành, nghề trong lĩnh vực văn học, nghệ thuật. Cơ sở vật chất, kỹ thuật, một số điều kiện đặc thù cho dạy và học từng bước được đầu tư nâng cấp... Đội ngũ VNS khẳng định được vị trí, vai trò quan trọng trên các lĩnh vực, có bản lĩnh chính trị vững vàng, luôn tích cực thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực sáng tạo của VNS ngày càng được nâng cao, dần thích ứng với yêu cầu trong tình hình mới. Với vai trò là lực lượng lao động sáng tạo, có ưu thế về trình độ học vấn, tư duy sáng tạo, đội ngũ VNS đã có nhiều đóng góp quan trọng trong các lĩnh vực của đời sống xã hội, góp phần tích cực vào xây dựng các quan điểm, phương châm, nguyên tắc, biện pháp công tác trên lĩnh vực VHNT. Số VNS có học hàm, học vị, đạt các danh hiệu Nghệ sĩ Nhân dân, Nghệ sĩ Ưu tú, Nghệ nhân Nhân dân, Nghệ nhân Ưu tú và đạt Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước về VHNT không ngừng gia tăng. Nhiều tác phẩm VHNT của đội ngũ VNS đã được sáng tạo, công bố, lan tỏa phục vụ nhu cầu hưởng thụ VHNT ngày càng cao của nhân dân. Qua đó, góp phần quan trọng trong việc thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới, hội nhập và phát triển bền vững đất nước.

Tuy nhiên, công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ VNS thời gian qua còn nhiều bất cập: chương trình, nội dung lạc hậu; chất lượng đào tạo toàn diện về chính trị, tư tưởng, chuyên môn, đạo đức, thể chất không đảm bảo; chưa chú trọng đúng mức tính đặc thù, chuyên biệt và yêu cầu đào tạo tài năng; chưa quan tâm gửi giảng viên và sinh viên các ngành nghệ thuật đào tạo ở nước ngoài; đội ngũ giáo viên đầu ngành có trình độ chuyên môn cao bị thiếu hụt ngày càng nhiều; điều kiện và phương tiện phục vụ dạy và học vẫn còn nghèo nàn, lạc hậu. So với đòi hỏi thực tiễn, đội ngũ VNS mặc dù có sự gia tăng về số lượng, song còn có những mặt hạn chế nhất định như: chất lượng đội ngũ VNS chưa tương xứng với yêu cầu; số lượng VNS đầu ngành có trình độ cao còn ít; đội ngũ các nhà nghiên cứu, lý luận, phê bình VHNT có trình độ cao hụt hẫng thế hệ, phân bố không đều; độ tuổi bình quân của VNS còn cao; phương pháp dạy, học văn học và các ngành nghệ thuật chậm được đổi mới, giữa lý luận và thực tiễn giải quyết các vấn đề liên quan đến các lĩnh vực then chốt đôi khi còn có khoảng cách, chưa bắt kịp được yêu cầu. Một bộ phận đội ngũ VNS còn thiếu tự tin, có biểu hiện ngại tham gia các hoạt động nghiên cứu, sáng tạo, chưa chủ động tìm tòi, học hỏi, trau dồi kiến thức... Mặt khác, việc khai thác, phát huy tiềm năng sáng tạo của VNS còn nhiều bất cập. Thực tế ở nhiều địa phương, nhất là cấp cơ sở, chưa coi trọng chăm lo VNS một cách đúng mức; nhiều cấp ủy Đảng và cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp chưa nhận thức đầy đủ vai trò, vị trí của VHNT và đội ngũ VNS. Định kiến và chủ nghĩa kinh nghiệm

trong một bộ phận cán bộ đã dẫn đến thái độ thiếu tin tưởng, thậm chí xem thường VNS. Chính những hạn chế về chế độ, chính sách đãi ngộ đã dẫn đến việc không tạo ra được động lực và khuyến khích đội ngũ VNS phát huy đầy đủ trách nhiệm, vai trò tiên phong của mình trong sáng tạo VHNT và quảng bá tác phẩm phục vụ công chúng.

Thời gian tới, tình hình thế giới và khu vực tiếp tục có những diễn biến mới, phức tạp, khó lường. Trong nước, bên cạnh những nhân tố thuận lợi, mặt trái của kinh tế thị trường, hội nhập quốc tế thẩm thấu ngày càng mạnh vào mọi mặt của đời sống xã hội, làm thay đổi nhận thức, tư tưởng, hành động của một bộ phận nhân dân. Công cuộc đổi mới và phát triển đất nước trong giai đoạn mới đòi hỏi đội ngũ VNS đóng góp nhiều hơn, chất lượng hơn cho sự nghiệp cao cả đó. Vì vậy, công tác đào tạo, bồi dưỡng và chế độ đãi ngộ đội ngũ VNS cần quán triệt sâu sắc ba mục tiêu, ba quan điểm chỉ đạo và sáu chủ trương, giải pháp thực hiện đề ra trong Nghị quyết 23-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa X), tiếp tục được đẩy mạnh, nâng cao chất lượng và đổi mới theo hướng sau:

Thứ nhất, các cấp ủy Đảng và chính quyền cần tiếp tục quán triệt đầy đủ và sâu sắc quan điểm chỉ đạo của Trung ương: văn học, nghệ thuật là lĩnh vực quan trọng, đặc biệt tinh tế của văn hóa; là nhu cầu thiết yếu, thể hiện khát vọng chân, thiện, mỹ của con người; là một trong những tác động to lớn trực tiếp góp phần xây dựng nền tảng tinh thần của xã hội và sự phát triển toàn diện của con người... Văn học, nghệ thuật thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp

hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế phải quán triệt toàn diện và mạnh mẽ; thẩm thấu sâu sắc tinh thần nhân văn, dân chủ. Tiếp tục đổi mới và nâng cao năng lực, trình độ lãnh đạo của Đảng; hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước đối với VHNT; bồi dưỡng nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí đặc trưng của VHNT cho cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý hệ thống chính trị, cán bộ trực tiếp chỉ đạo, quản lý VHNT; xây dựng và đưa vào các trường Đảng nội dung về VHNT. Các cấp ủy, chính quyền cần đưa nhiệm vụ xây dựng và phát triển văn hóa, VHNT thành quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội của các ngành, các địa phương. Cần khẩn trương xây dựng cơ chế lãnh đạo, quản lý bảo đảm định hướng chính trị; khắc phục những biểu hiện mất dân chủ hoặc can thiệp thô bạo đối với hoạt động VHNT. Các cấp ủy, chính quyền nên có chương trình định kỳ làm việc với cơ quan, đơn vị hoạt động VHNT, lực lượng sáng tạo VHNT, trong đó có cơ sở đào tạo các lĩnh vực VHNT. Cấp ủy và lãnh đạo các cấp, các ngành làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục để mọi người hiểu đúng và đề cao vai trò của VHNT và VNS đối với việc thực hiện nhiệm vụ đổi mới và phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới. Đồng thời, thông qua tuyên truyền, giáo dục để đẩy mạnh hoạt động của VHNT và phát triển đội ngũ VNS, làm cho đội ngũ VNS nhận thức sâu sắc trách nhiệm của mình đối với sự nghiệp cách mạng, đoàn kết phấn đấu, lao động sáng tạo, có nhiều tác phẩm có tầm vóc, có giá trị, phục vụ nhu cầu hưởng thụ ngày càng cao của công chúng.

Thứ hai, đổi mới và tiếp tục xây dựng và phát triển đội ngũ VNS đáp ứng yêu cầu phát triển mạnh mẽ nền VHNT Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, xây dựng nhân cách con người Việt Nam đáp ứng nhu cầu ngày càng cao và đa dạng về chân, thiện, mỹ của các tầng lớp nhân dân. Tập trung hơn nữa việc xây dựng và phát triển đội ngũ VNS một cách toàn diện cả về số lượng, chất lượng và cơ cấu loại hình, có các thế hệ nối tiếp nhau vững chắc, có tình yêu Tổ quốc nồng nàn, gắn bó máu thịt với nhân dân, với sự nghiệp đổi mới, hội nhập và phát triển bền vững đất nước; có năng lực sáng tạo phong phú, đa dạng, gắn bó cùng phát triển trong cộng đồng các dân tộc anh em trên đất nước thân yêu.

Tiếp tục nâng cao chất lượng các trường đào tạo VHNT; hoàn thiện chương trình, nội dung, giáo trình trong các trường đại học, cao đẳng, các trường giảng dạy, đào tạo về VHNT, sáng tác, nghiên cứu, lý luận phê bình, biểu diễn, chỉ huy, đạo diễn... Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài các năng khiếu, tài năng văn học và các lĩnh vực nghệ thuật. Gấp rút hoàn thiện tiêu chuẩn và cơ cấu lựa chọn, bố trí cán bộ quản lý, lãnh đạo, tham mưu lĩnh vực đào tạo VHNT có đủ năng lực, trình độ và phẩm chất đảm bảo công tác quản lý và giảng dạy VHNT. Đặc biệt, quan tâm đào tạo đội ngũ VNS trẻ có triển vọng, chú trọng ngay từ khâu tuyển chọn đầu vào đối với học sinh giỏi, sinh viên có năng khiếu ở các trường đại học, cao đẳng.

Thứ ba, chú trọng hơn nữa việc củng cố, đổi mới tổ chức và hoạt động của các Hội VHNT ở Trung ương và các địa phương nhằm nâng cao khả năng tập hợp,

động viên phát huy tiềm năng, khả năng sáng tạo và phát triển đội ngũ VNS ở các ngành, các địa phương. Các Hội VHNT chuyên ngành Trung ương và địa phương cần làm tốt hơn nữa vai trò, trách nhiệm tập hợp, đoàn kết, phát huy tính chủ động, tích cực xã hội và tài năng sáng tạo của đội ngũ VNS. Liên hiệp các Hội VHNT Việt Nam cần quan tâm chỉ đạo các Hội chuyên ngành Trung ương, các Hội VHNT địa phương khẩn trương hoàn thiện mô hình tổ chức và hoạt động của các Hội phù hợp với thời kỳ mới, tìm tòi phương thức hoạt động, đào tạo phát triển đội ngũ gắn với nhu cầu và thực tiễn cuộc sống. Các Hội VHNT từ Trung ương đến địa phương cần quan tâm hơn nữa việc hướng dẫn, khuyến khích quần chúng tham gia sáng tạo, bảo tồn, truyền dạy và phát huy các giá trị văn hóa, văn nghệ truyền thống của dân tộc, của từng vùng miền; đồng thời có cơ chế, chế độ thỏa đáng để bồi dưỡng, nuôi dưỡng, phát triển đội ngũ nghệ nhân ở cơ sở trong các lĩnh vực nghệ thuật truyền thống đặc sắc. Cần tiếp tục khẳng định: Các Hội VHNT là tổ chức chính trị-xã hội-nghề nghiệp phục vụ sự nghiệp cách mạng của dân tộc, đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước, được đầu tư, chăm lo cho sự phát triển, trong đó quan tâm thỏa đáng cho công tác đào tạo nguồn lực VNS. Cần tiếp tục kiến nghị với Quốc hội quan tâm xây dựng luật về VHNT và Chính phủ hoàn thiện các văn bản pháp quy về VHNT tạo hành lang pháp lý, khuôn khổ hoạt động VHNT và đào tạo phát triển đội ngũ VNS thuận lợi hơn.

Thứ tư, cần xây dựng cơ chế gắn trách nhiệm giữa hoạt động của đội ngũ VNS với công tác thực tiễn; đẩy mạnh công tác bố trí giảng viên đi thực tế ở cơ sở, địa phương để đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện. Thực tế, trong thời gian gần đây đã có nhiều viện nghiên cứu, học viện, nhà trường quan tâm đến công tác luân chuyển VNS làm công việc giảng dạy, từ cán bộ lãnh đạo, quản lý cho tới số cán bộ, giảng viên trẻ đi thực tế tại các đơn vị, địa phương. Đây là cách làm đem lại hiệu quả cao, là phương pháp hữu hiệu qua thực tế để giáo dục, rèn luyện VNS trong tình hình mới. Quá trình đi thực tế sẽ tạo trải nghiệm, rèn luyện từ thực tiễn sinh động, qua đó phát triển tư duy phản biện, gắn kết giữa hoạt động nghiên cứu lý thuyết với hơi thở của thực tiễn; bảo đảm các tác phẩm sáng tạo phải nhằm giải quyết những bức xúc, yêu cầu, đòi hỏi của thực tiễn và yêu cầu hướng thụ ngày càng cao của công chúng.

Phát huy tinh thần tích cực, sáng tạo, tự phấn đấu, tự rèn luyện của đội ngũ VNS. Trên cơ sở ý thức rõ vị trí, vai trò của mình, đội ngũ VNS phải thường xuyên nâng cao bản lĩnh chính trị, tự giác rèn luyện về mọi mặt, không ngừng học tập, nâng cao trình độ lý luận và kiến thức chuyên môn bảo đảm luôn thích ứng và theo kịp xu thế phát triển của thời đại. Quá trình tự tu dưỡng, rèn luyện của đội ngũ VNS phải thực sự là sự hối thúc từ bên trong mỗi người nhưng cũng cần phải đặt dưới sự quản lý, giám sát, đánh giá của tổ chức bằng những hình thức, cơ chế cụ thể, đặc biệt là biểu dương, khen thưởng kịp thời những tác giả sáng tạo tác phẩm có giá trị,

có tầm vóc. Đây là vấn đề cốt lõi nhằm phát huy vai trò của đội ngũ VNS không ngừng nỗ lực sáng tạo, ngày càng có nhiều tác phẩm có giá trị phục vụ đất nước và nhân dân.

Thứ năm, Liên hiệp các Hội VHNT Việt Nam cần chủ động nghiên cứu phối hợp với các ban, bộ, ngành liên quan hoàn thiện các chế độ, chính sách đãi ngộ đối với lực lượng hoạt động sáng tạo VHNT, xây dựng các chương trình hoạt động VHNT theo hướng đổi mới tích cực hơn. Khẩn trương rà soát, sửa đổi, bổ sung các chế độ, chính sách đối với công tác đào tạo, bồi dưỡng VNS đáp ứng yêu cầu đào tạo đặc thù trong lĩnh vực này. Xây dựng và thực hiện chính sách trọng dụng nhân tài, ưu đãi VNS có quá trình cống hiến. Cần có chế độ cụ thể, ổn định để thu hút đội ngũ VNS tài năng và VNS trẻ có tiềm năng phát triển trong lĩnh vực văn học, nghệ thuật.

Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng và chế độ đãi ngộ đối với đội ngũ VNS đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong giai đoạn mới đòi hỏi sự quyết tâm chính trị và nỗ lực cao độ của các cấp ủy Đảng, các cấp chính quyền và hệ thống chính trị. Trong đó vai trò, trách nhiệm của hệ thống đào tạo các lĩnh vực VHNT và vai trò của Liên hiệp các Hội VHNT Việt Nam, các Hội VHNT chuyên ngành Trung ương, các Hội VHNT địa phương là rất quan trọng. Hy vọng trong thời gian tới, công tác đào tạo, bồi dưỡng và chế độ đãi ngộ đối với đội ngũ VNS có chuyển biến tích cực, hiệu quả, phát huy tác dụng trong thực tiễn của đời sống xã hội. ■